



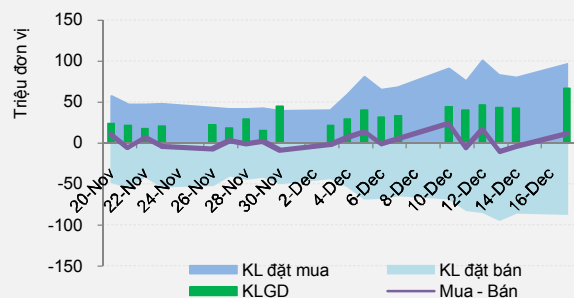
BAN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 17/12/2012

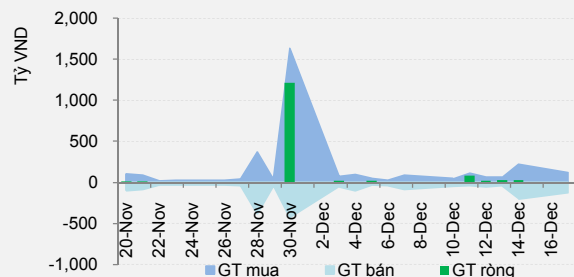
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	393.6	54.5
% Thay đổi	↑ 0.4%	↑ 0.1%
KLGD (CP)	67,395,658	67,619,290
GTGD (tỷ đồng)	964.74	434.52
Tổng cung (CP)	85,536,200	85,372,300
Tổng cầu (CP)	96,572,450	97,297,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,605,539	7,515,500
KL mua (CP)	4,366,509	685,000
GTmua (tỷ đồng)	121.86	8.56
GT bán (tỷ đồng)	116.54	45.63
GT ròng (tỷ đồng)	5.32	(37.07)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.01%	6.7	1.3	3.8%
Công nghiệp	↑ 0.61%	11.4	0.8	9.4%
Dầu khí	↑ 5.30%	4.8	1.0	4.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.94%	2.5	1.1	0.5%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.50%	6.1	2.0	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.01%	11.0	3.9	11.3%
Ngân hàng	↑ 1.87%	5.1	1.4	32.7%
Nguyên vật liệu	↑ 1.91%	6.1	2.0	8.5%
Tài chính	↓ -0.87%	23.4	2.8	26.9%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.61%	12.0	2.4	2.3%
VN - Index	↑ 0.36%	10.6	2.5	69.1%
HNX - Index	↑ 0.06%	12.5	1.4	30.9%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)	933,560	2.1%	1,426,700	3.2%
GTGD (triệu VND)	12,142	2.3%	13,147	2.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 393.63 điểm, tăng 1.42 điểm tương ứng với mức 0.36% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 44.5 triệu đơn vị, tăng 26% so với phiên trước.

- HNX-Index tăng điểm nhẹ lên mức 54.47 điểm, tăng 0.03 điểm tương ứng với mức 0.06% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 62 triệu đơn vị, tăng 59% so với phiên trước.

- Nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn biến động mạnh trong phiên giao dịch ngày hôm nay khi mà quỹ ETF có kết quả điều chỉnh danh mục. Các cổ phiếu được tăng tỷ trọng tăng mạnh như VCB tăng 4.8%, STB tăng 4.7%, HAG tăng 3.8%, PVF tăng 4%, PVD tăng 4.9%... Bên phía nhóm cổ phiếu bị giảm tỷ trọng thì CTG giảm 4.9%, BVH giảm 3.7%...

- Cập nhật thông tin vĩ mô, Bộ trưởng Bộ Tài chính cho biết Bộ đã thành lập Tổ công tác đặc biệt nghiên cứu đề xuất Chính phủ và Quốc hội phê duyệt theo thẩm quyền về những giải pháp tài chính để hỗ trợ thị trường, kích thích tăng trưởng, qua đó giải quyết tồn kho và nợ xấu cho lĩnh vực bất động sản. Hiện kịch bản giải cứu cho nền kinh tế, giải cứu thị trường BĐS đã được xây dựng xong, BĐS được giải cứu bằng giải pháp tài chính. Những giải pháp có thể được tính đến trong kịch bản dự kiến sẽ liên quan đến thuế, phí, cơ chế chuyển khoản vốn vay thành vốn góp... Tuy nhiên vấn đề tài chính vẫn sẽ là điểm cần tính đến, khi tăng trưởng kinh tế còn khó khăn gây ảnh hưởng không nhỏ đến nguồn thu của Chính phủ.

- Về phía thị trường tiền tệ, sau thời điểm tính toán dự trữ bắt buộc, lãi suất trên thị trường liên ngân hàng đã giảm ở cả 4 kỳ hạn: qua đêm (3.67%), 1 tuần (4.0%), 1 tháng (6.17%) và 3 tháng (7.85%). Diễn biến này cho thấy tình hình thanh khoản khá tốt của hệ thống Ngân hàng, khi tăng trưởng tín dụng ở mức thấp.

- Tín dụng của các ngân hàng tại khu vực TP.Hồ Chí Minh năm 2012 tăng trưởng 5,4%, thấp hơn khá nhiều mức tăng 9% của tổng huy động vốn. Khu vực TP. HCM vốn là khu vực phát triển năng động nhất của toàn nền kinh tế. Mức tăng trưởng thấp này cho thấy tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế trong tháng 12 dự kiến chưa có nhiều cải thiện.

Nhận định: Tính đến phiên giao dịch ngày hôm nay thì thị trường đã có sáu phiên tăng điểm liên tiếp vì vậy khả năng thị trường điều chỉnh đang tăng dần lên. Trong trường hợp xảy ra điều chỉnh thì chúng tôi tiếp tục duy trì dự báo thị trường sẽ tăng điểm trở lại sau những phiên điều chỉnh này. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ vị thế mua đã được thiết lập và cân nhắc lựa chọn cổ phiếu để giải ngân trong những phiên điều chỉnh.



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Giảm

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Giảm

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

VN-INDEX

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 393.63 điểm, tăng 1.42 điểm tương ứng với mức 0.36% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng khá mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên.

- VN-Index tăng điểm trở lại lên mức 379 điểm, break mức kháng cự của trendline ngắn hạn, break qua mức kháng cự của MA20 và tiếp tục break qua mức kháng cự của MA50 và trendline trung hạn. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong các phiên break làm cho tín hiệu break tin cậy hơn và đây cũng là những tín hiệu kỹ thuật tích cực cho chỉ số VN-Index.

- Chỉ số RSI 9 ngày tiến sâu vào khu vực overbought.

- Mức kháng cự cho chỉ số VN-Index là khu vực 400 điểm.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tiếp cận vào khu vực kéo dài của trendline A cũng như xuyên phá vào dải trên của dải Bollinger. Tính cả phiên ngày hôm nay thì chỉ số VN-Index đã có 6 phiên tăng điểm liên tiếp vì vậy khả năng điều chỉnh của chỉ số VN-Index đang lớn dần lên. Trong trường hợp xảy ra điều chỉnh thì chúng tôi tiếp tục duy trì dự báo chỉ số VN-Index sẽ tăng điểm trở lại sau những phiên điều chỉnh này. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ vị thế mua đã được thiết lập và cân nhắc lựa chọn cổ phiếu để giải ngân trong những phiên điều chỉnh.

HNX-INDEX

- HNX-Index tăng điểm nhẹ lên mức 54.47 điểm, tăng 0.03 điểm tương ứng với mức 0.06% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch trong 10 phiên gần đây.

- HNX-Index break qua trendline trung hạn, break qua mức kháng cự của đường MA20 và tiếp tục break qua mức kháng cự 52.5 với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong các phiên break làm cho tín hiệu break tin cậy hơn và đây cũng là những tín hiệu kỹ thuật tích cực cho chỉ số HNX-Index

- Chỉ số RSI 9 ngày tiến sâu vào khu vực overbought.

- Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index là khu vực 55-56 điểm.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index đã có sáu phiên tăng điểm liên tiếp, chỉ báo RSI tiến vào khu vực overbought và mô hình hanging man thì khả năng điều chỉnh của chỉ số HNX-Index đang tăng dần lên. Trong trường hợp xảy ra điều chỉnh thì chúng tôi tiếp tục duy trì dự báo chỉ số HNX-Index sẽ tăng điểm trở lại sau những phiên điều chỉnh này. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ vị thế mua đã được thiết lập và cân nhắc lựa chọn cổ phiếu để giải ngân trong những phiên điều chỉnh.


MÃ CỔ PHIẾU: OGC
MUA

Cổ phiếu OGC sau hai tháng tích lũy trong trong kênh giao dịch 7.8-8.9 thì đã break mức kháng cự trên của của kênh giao dịch với khối lượng giao dịch lớn cho thấy khả năng cổ phiếu OGC đã kết thúc giai đoạn tích lũy và chuyển sang giai đoạn tăng điểm. Tín hiệu điều chỉnh với khối lượng thấp và tăng điểm trở lại với khối lượng giao dịch tăng lên một lần nữa xác nhận tín hiệu break của cổ phiếu OGC. Với những tín hiệu tích cực này chúng tôi dự báo cổ phiếu OGC sẽ tăng điểm với mức giá mục tiêu là 10.400-11.000. Từ dự báo này chúng tôi đưa ra khuyến nghị mua cổ phiếu OGC trong ngắn hạn

Khuyến nghị: Mua OGC trong ngắn hạn (Một tháng)

Mức giá mua: 9.300

Mức giá chốt lãi: 10.400

Mức giá cắt lỗ: 8.800

Khuyến nghị đang mở

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Hiệu suất tạm tính
GMD	12/12/2012		Mua	17.6	19.5	16.2	17.9	1.70
OGC	17/12/2012		Mua	9.3	10.4	8.8	9.3	0.00

Ghi chú:

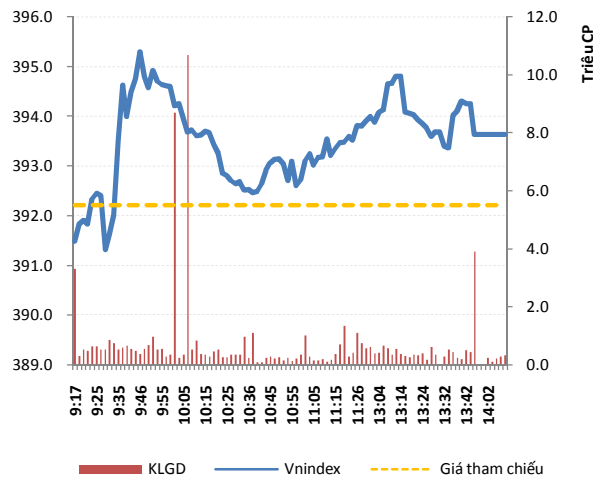
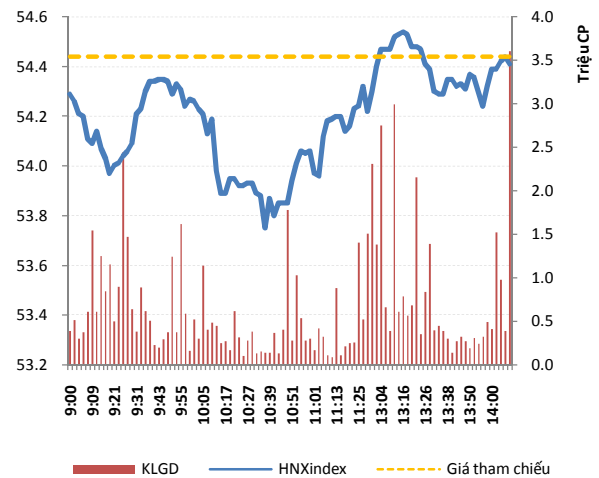
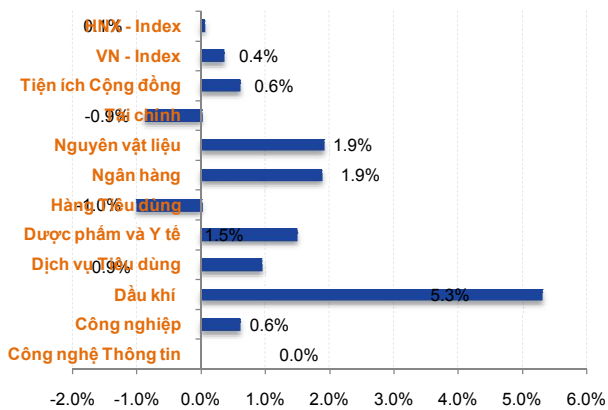
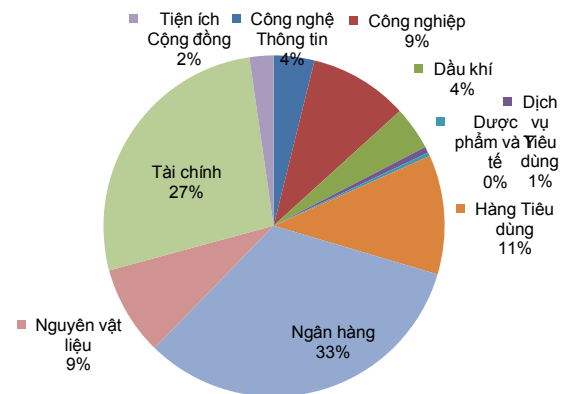
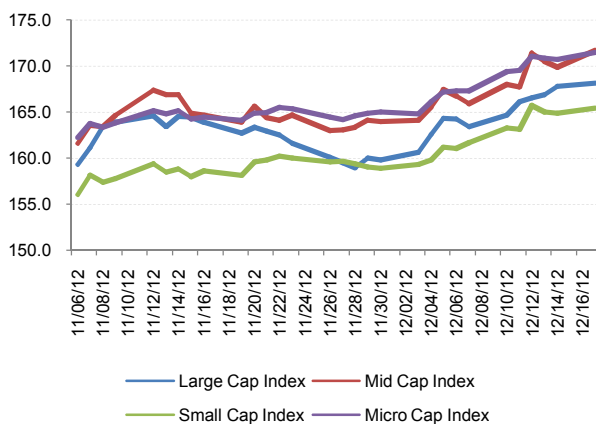
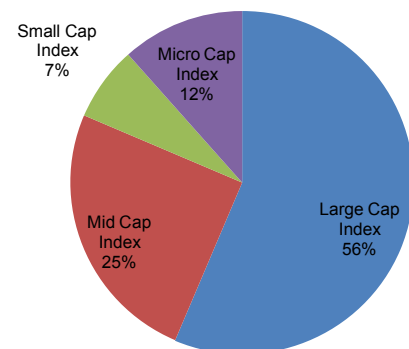
Khuyến nghị được đưa ra thuần túy dựa trên phân tích kỹ thuật và chỉ mang tính chất tham khảo.

Khuyến nghị bán không hàm nghĩa bán khống mà chỉ là quan điểm của chúng tôi về xu thế ngắn hạn của cổ phiếu này.

Giá hiện tại chính là mức giá đóng cửa của phiên giao dịch ngày ra báo cáo.

Khách hàng chủ động cắt lỗ khi giá tăng/giảm đến mức cắt lỗ trong khuyến nghị

Tùy thuộc vào diễn biến thị trường, chúng tôi có thể đưa ra khuyến nghị dừng lỗ hoặc chốt lãi khác so với các mức giá được đưa ra.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCB	456,010	KBC	2,042,200
2	ITA	430,000	VSH	330,000
3	STB	406,870	CTG	310,090
4	OGC	298,170	SSC	306,570
5	DPM	259,630	EIB	259,950

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	484,500	SHB	4,200,800
2	SHS	16,000	KLS	1,967,500
3	KHL	12,200	PVX	828,300
4	LAS	10,800	VCG	270,400
5	ECI	10,000	VCS	58,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
EIB	14.7	14.7	→	0.00%	19,166,024
ITA	4.0	4.2	↑	5.00%	3,056,140
KBC	5.2	5.0	↓	-3.85%	2,919,330
OGC	8.9	9.3	↑	4.49%	2,298,060
PVF	7.6	7.9	↑	3.95%	2,171,130

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	5.3	5.4	↑	1.89%	19,215,421
SCR	5.4	5.7	↑	5.56%	8,726,500
PVX	4.4	4.5	↑	2.27%	4,894,818
FLC	6.5	6.1	↓	-6.15%	4,019,000
KLS	8.2	7.9	↓	-3.66%	3,698,500

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DDM	0.8	0.9	0.1	↑ 12.50%
VES	1.0	1.1	0.1	↑ 10.00%
DLG	4.0	4.2	0.2	↑ 5.00%
ITA	4.0	4.2	0.2	↑ 5.00%
PDN	20.0	21.0	1.0	↑ 5.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THV	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%
ADC	11.5	12.3	0.8	↑ 6.96%
BSC	8.7	9.3	0.6	↑ 6.90%
CTM	2.9	3.1	0.2	↑ 6.90%
TV3	7.4	7.9	0.5	↑ 6.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SBS	1.5	1.4	-0.1	↓ -6.67%
DVP	44.0	41.8	-2.2	↓ -5.00%
SFC	22.0	20.9	-1.1	↓ -5.00%
CTG	20.4	19.4	-1.0	↓ -4.90%
VLF	10.5	10.0	-0.5	↓ -4.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GGG	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%
SHN	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%
PSG	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
VCH	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
DPC	11.5	10.7	-0.8	↓ -6.96%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	19,166,024	18.3%	2,304	6.4	1.2
ITA	3,056,140	1.1%	145	29.0	0.3
KBC	2,919,330	-4.1%	(614)	-	0.3
OGC	2,298,060	3.8%	424	21.9	0.8
PVF	2,171,130	5.0%	572	13.8	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	19,215,421	-16.0%	(2,047)	-	0.6
SCR	8,726,500	1.5%	245	23.3	0.4
PVX	4,894,818	-9.0%	(1,001)	-	0.5
FLC	4,019,000	2.5%	477	12.8	0.4
KLS	3,698,500	0.1%	17	454.6	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DDM	↑ 12.5%	-192.5%	(3,176)	(0.3)	(3.1)
VES	↑ 10.0%	-16.6%	(1,634)	(0.7)	0.1
DLG	↑ 5.0%	1.5%	202	20.8	0.4
ITA	↑ 5.0%	1.1%	145	29.0	0.3
PDN	↑ 5.0%	18.0%	5,182	4.1	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THV	↑ 11.1%	-194.7%	(7,434)	(0.1)	0.8
ADC	↑ 7.0%	30.7%	4,060	3.0	0.8
BSC	↑ 6.9%	11.4%	1,341	6.9	0.8
CTM	↑ 6.9%	-10.2%	(1,132)	(2.7)	0.3
TV3	↑ 6.8%	16.8%	2,712	2.9	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	456,010	10.8%	1,832	14.3	1.5
ITA	430,000	1.1%	145	29.0	0.3
STB	406,870	14.2%	2,441	8.2	1.4
OGC	298,170	3.8%	424	21.9	0.8
DPM	259,630	38.3%	8,850	4.0	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	484,500	25.2%	4,328	3.1	0.9
SHS	16,000	-3.7%	(276)	-	0.7
KHL	12,200	0.3%	27	97.4	0.3
LAS	10,800	37.2%	5,845	4.7	1.6
ECI	10,000	22.0%	3,030	3.2	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	73,526	26.0%	4,692	8.3	2.8
VNM	69,461	38.6%	9,380	13.3	5.0
MSN	66,323	13.4%	3,619	26.7	4.3
VCB	60,716	10.8%	1,832	14.3	1.5
VIC	51,834	18.3%	2,404	30.8	5.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,378	18.5%	2,603	6.3	1.2
SQC	8,800	12.0%	1,388	57.6	6.6
PVS	6,030	25.2%	4,328	3.1	0.9
SHB	4,785	-16.0%	(2,047)	-	0.6
PVI	3,397	6.7%	1,810	8.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	2.62	-10.4%	(2,501)	-	0.3
LCM	2.48	33.3%	4,266	3.7	1.2
BVH	2.38	12.3%	2,122	14.6	1.8
IDI	2.34	2.4%	346	20.5	0.5
SBS	2.34	-145.7%	(3,802)	-	(0.7)

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HDO	2.59	4.0%	463	14.1	0.6
PVV	2.49	-27.6%	(2,831)	-	0.3
PSG	2.48	-88.1%	(5,531)	-	0.5
FLC	2.31	2.5%	477	12.8	0.4
VIG	2.29	-45.8%	(2,984)	-	0.3



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt

nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)